

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1280** /UBND-NNTN  
V/v thống nhất danh mục 10  
hồ chứa nước thuộc Tiểu dự án  
Sửa chữa và nâng cao an toàn đập  
tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I)  
để lập dự án đầu tư

Quảng Ngãi, ngày **24** tháng 3 năm 2016

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

<b>CV ĐẾN</b>	Số:..... <b>2198</b> .....
	Ngày <b>25</b> / <b>3</b> / <b>16</b> .....
	Chuyên.....

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Dự án “Sửa chữa và nâng cao an toàn đập” (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ đã được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015; theo đó, tỉnh Quảng Ngãi có 20 hồ chứa nước được đầu tư sửa chữa, nâng cấp bằng nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới và vốn đối ứng với tổng mức đầu tư 337,71 tỷ đồng; thời gian thực hiện dự án từ 2016-2022.

Ngoài Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cấp bảo đảm an toàn hồ chứa nước Đập Làng được thực hiện từ năm thứ nhất, trên địa bàn tỉnh còn có 19 hồ chứa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa vào danh mục các hồ chứa tiềm năng để đầu tư, thực hiện trong các năm tiếp theo và được lập thành 02 Tiểu dự án. Đối với 02 tiểu dự án này, theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn “*Các địa phương tổ chức rà soát các hồ chứa nước tiềm năng, thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước khi tổ chức lập dự án đầu tư*”, UBND tỉnh đã tiến hành rà soát, kiểm tra để đánh giá lại khả năng, mức độ nguy cơ, rủi ro cao về an toàn của 19 hồ chứa nước tiềm năng nêu trên và sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, đồng thời chia ra làm 02 Tiểu dự án để đầu tư.

- Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I) gồm 10 hồ chứa nước; Dự kiến thời gian thực hiện 2017-2019.

- Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn II) gồm 09 hồ chứa nước; Dự kiến thời gian thực hiện 2019-2022.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét thống nhất danh mục 10 hồ chứa nước sau khi đã tổ chức kiểm tra rà soát thuộc Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I) để tiến hành khảo sát và lập dự án đầu tư trong Quý II/2016.

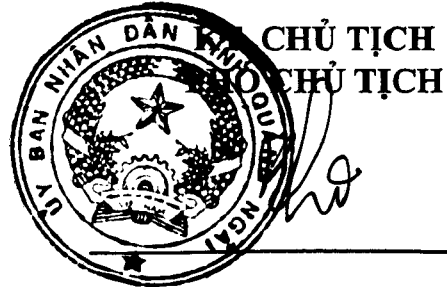
(Có kèm theo Phụ lục Danh mục 10 hồ chứa nước sau khi rà soát)

Riêng các hồ chứa nước thuộc Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn II), UBND tỉnh Quảng Ngãi sẽ tiếp tục kiểm tra và rà soát đề trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất trước khi tổ chức lập dự án đầu tư.

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng cục Thủy lợi;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- VPUB: PCVP (NL), KTTH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN ak214.



**Phạm Trường Thọ**

**Phụ lục:**  
**Danh mục hồ chứa theo dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I)**  
 (Kèm theo Công văn số 1280 /UBND-NNTN ngày 24 /3/2016  
 của UBND Tỉnh Quảng Ngãi)

T T	Tên Hồ chứa nước		Địa điểm xây dựng (huyện)	Loại đập	Thông số kỹ thuật			
	Theo Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT	Sau khi kiểm tra rà soát			Wtrữ (triệu m <sup>3</sup> )	Hmax (m)	L (m)	
<b>I</b>	<b>Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I)</b>							
1	Liệt Sơn	Liệt Sơn	Đức Phổ	Đập đất	28,70	29,0	170,0	
2	An Phong	An Phong	Bình Sơn	nt	0,80	8,7	349,0	
3	Hóc Cơ	Hóc Cơ	Sơn Tịnh	nt	0,70	8,5	372,0	
4	Cây Khê	Cây Khê	Đức Phổ	nt	0,77	16,5	240,0	
5	Hóc Khê	Hóc Khê	Sơn Tịnh	nt	0,30	12,0	539,0	
6	Liên Trì	Liên Trì	Bình Sơn	nt	0,40	10,5	279,0	
7	Gò Lang	Gò Lang	Bình Sơn	nt	0,70	9,5	1033,0	
8	Hồ Đá	Hồ Đá	Bình Sơn	nt	0,70	9,9	310,0	
9	Hóc Bứa	Hóc Bứa	Bình Sơn	nt	0,30	9,5	76,0	
10	Hồ Hiếu	Hồ Hiếu	Sơn Tịnh	nt	0,70	10,0	197,0	
<b>II</b>	<b>Tiểu dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn II)</b>							
11	Sơn Rái	Sơn Rái	Sơn Tịnh	Đập đất	0,60	8,7	349,0	
12	Hóc Sầm	Dự kiến thay đổi vì tình đã đầu tư sửa chữa trong năm 2015						
13	Ông Thơ	Ông Thơ	Đức Phổ	nt	0,66	15,5	210,0	
14	Tuyền Tung	Tuyền Tung	Bình Sơn	Đá xây	0,40	11,0	64,0	
15	Hóc Mua	Hóc Mua	Bình Sơn	Đập đất	0,60	11,5	174,5	
16	Gia Hội	Gia Hội	Bình Sơn	nt	0,70	10,0	380,0	
17	Hóc Cây	Hóc Cây	Đức Phổ	nt	0,66	9,1	364,0	
18	Hàm Rồng	Dự kiến thay đổi để sửa chữa hồ chứa nước khác cấp thiết hơn						
19	Hóc Dọc							